

Chuyển đổi số ngành y tế

Bắt nhịp cùng các ngành, địa phương, đơn vị, các cơ sở y tế trong tỉnh đã triển khai nhiều giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) vào hoạt động quản lý và khám chữa bệnh. Hoạt động này đã giúp các cơ sở y tế tiết kiệm thời gian, nhân lực, giảm thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian khám chữa bệnh, hướng tới sự hài lòng của người bệnh.



Người dân được hướng dẫn thủ tục đăng ký khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình.

Lợi ích kép từ chuyển đổi số

Bị đau bụng, chị Đặng Thị Phương Mai, phường Bồ Xuyên (thành phố Thái Bình) đến Bệnh viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình để khám bệnh. Chỉ với căn cước công dân có gắn chip, rất nhanh chị đã đăng ký xong thủ tục khám bệnh. Chị Mai chia sẻ: Trước kia khi chưa ứng dụng CNTT, đi khám bệnh phải chờ lấy số rất lâu. Thế nhưng từ khi Bệnh viện đẩy mạnh ứng dụng CNTT, việc đăng ký khám, lấy số và thanh toán rất nhanh gọn, thuận tiện, giảm nhiều thủ tục. Người bệnh rất hài lòng.

Là bệnh viện tư nhân, xác định đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS có vai trò quan trọng nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh, Bệnh viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình đã xây dựng nhiều hệ thống phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý các hoạt động, từng bước tiến tới CDS trong mọi hoạt động của bệnh viện. Anh Nguyễn Ngọc Hà, tổ trưởng tổ công nghệ thông tin, Phòng Tổ chức hành chính, Bệnh viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình chia sẻ: Chúng tôi đã xây dựng nhiều phần mềm như hệ thống quản lý thông tin bệnh nhân (HIS); hệ thống quản lý kết quả cận lâm sàng (RIS); hệ thống kết nối tự động

máy xét nghiệm 2 chiều (LIS); hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS)... Cụ thể, với phần mềm RIS, khi bệnh nhân cần thực hiện các xét nghiệm, mỗi lần xét nghiệm bệnh nhân sẽ được cấp 1 mã vạch. Khi đặt mã vạch, máy sẽ tự động lấy các chỉ định của bác sĩ để chạy xét nghiệm. Sau đó kết quả sẽ cập nhật lên phần mềm. Điều này giúp tiết kiệm thời gian, cán bộ, nhân viên y tế không phải cập nhật lại, tránh sai sót. Đối với hệ thống phần mềm được xây dựng đều đã qua khảo sát của các bác sĩ, sát với nhu cầu của người dùng hơn, phục vụ hiệu quả công việc hàng ngày.

Tại Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ, việc ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, điều hành từ lâu được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Do đó, Bệnh viện đã thực hiện nhiều giải pháp ứng dụng CNTT nhằm từng

bước CDS để phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Bác sĩ Nguyễn Viết Kinh, Phó Giám đốc Bệnh viện chia sẻ: Khi vào đăng ký khám chữa bệnh, nhờ phần mềm VssID và gắn đây là thẻ căn cước công dân gắn chip, người dân có nhiều thuận lợi, giảm thời gian chờ đợi khi đến khám chữa bệnh. Trong hoạt động chuyên môn, Bệnh viện cũng đã sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử. Bên cạnh đó, Bệnh viện cũng sử dụng phần mềm PACS truyền hình ảnh, dữ liệu giữa các khoa, phòng, các bệnh viện tuyến trên. Điều này rất thuận lợi trong chỉ đạo tuyến khi đưa ra các hội chẩn, chỉ đạo điều trị cho người bệnh. Từ nay đến cuối năm, khi hoàn thành hết các thủ tục Bệnh viện sẽ triển khai chữ ký số. Sau đó tiến tới việc thanh toán không dùng tiền mặt trong đơn vị cũng như thực hiện để như hỗ trợ tư vấn sức khỏe khám chữa bệnh từ xa để người dân khám chữa bệnh thuận lợi nhất.

CDS được xem là giải pháp hiệu quả không chỉ thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho người khám mà còn giúp cán bộ, nhân viên y tế nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc. Điều dưỡng trưởng Trần Thị Thu Thủy, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ chia sẻ: Trước đây, khi sử dụng bệnh án giấy, chúng tôi mất

nhiều thời gian cho việc ghi chép, ghi giấy, dán giấy, tìm hồ sơ... nhưng từ khi triển khai hồ sơ bệnh án điện tử việc tìm bệnh án tiện lợi, nhanh chóng. Bác sĩ cập nhật đến đâu, điều dưỡng chúng tôi có thể nắm bắt và thực hiện y lệnh nhanh hơn, chính xác, kịp thời hơn. Trong quá trình tìm kiếm cũng thuận tiện, lưu trữ trên hệ thống, có thể biết được bệnh lý của người bệnh từng khám ở các bệnh viện khác.

Lộ trình chuyển đổi số trong giai đoạn tới

CDS y tế là 1 trong 8 lĩnh vực ưu tiên hàng đầu về CDS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động, ngành y tế đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch, thành lập ban chỉ đạo CDS. Qua thống kê, 29/29 bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, tư nhân trong tỉnh đã sử dụng phần mềm HIS; 11/29 bệnh viện bắt đầu triển khai phần mềm quản lý bệnh viện; 10/29 bệnh viện triển khai hệ thống RIS, PACS. Bên cạnh đó, 28/29 bệnh viện sử dụng phần mềm kế toán và hóa đơn điện tử; 22/29 bệnh viện sử dụng phần mềm xếp hàng gọi bệnh nhân... Toàn ngành hiện có gần 140 cán bộ có trình độ chuyên môn về CNTT. Thực hiện hoạt động khám chữa bệnh từ xa, một số bệnh viện đã tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, kết nối và trở thành bệnh viện vệ tinh của bệnh viện tuyến trên. Tuy nhiên, hạ tầng CNTT của các cơ sở y tế chỉ mới đáp ứng được ở mức 1 theo Thông tư số 54/2017/TT-BYT của Bộ Y tế, trang thiết bị CNTT còn thiếu; các phần mềm, cơ sở dữ liệu, định dạng dữ liệu chưa đồng nhất giữa các đơn vị...

Tiếp tục thực hiện CDS, thời gian tới ngành y tế đề ra các nhiệm vụ cụ thể: Triển khai bệnh án điện tử tiến tới không dùng hồ sơ bệnh án giấy, thanh toán không dùng tiền mặt; triển khai các nền tảng: quản lý đơn thuốc điện tử quốc gia tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập, tư nhân trên địa bàn tỉnh; quản lý xét nghiệm; quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn và hồ sơ sức khỏe cá nhân cũng như hỗ trợ tư vấn sức khỏe khám chữa bệnh từ xa để người dân khám chữa bệnh thuận lợi nhất.

CDS được xem là giải pháp hiệu quả không chỉ thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho người khám mà còn giúp cán bộ, nhân viên y tế nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc. Điều dưỡng trưởng Trần Thị Thu Thủy, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ chia sẻ: Trước đây, khi sử dụng bệnh án giấy, chúng tôi mất

HOÀNG LANH

Quỳnh Phụ Trồng cây màu hiệu quả kinh tế cao



Khoai tây là cây màu chủ lực cho giá trị kinh tế cao của xã Quỳnh Nguyên (Quỳnh Phụ).

Là địa phương có truyền thống trồng cây màu, huyện Quỳnh Phụ đã và đang phát huy lợi thế sẵn có để nâng cao thu nhập cho người dân.

Xã Quỳnh Hải là vùng chuyên canh rau màu lớn nhất huyện Quỳnh Phụ với trên 120ha. Từ nhiều năm nay, gia đình ông Phạm Văn Vịnh, thôn An Phú luôn duy trì trồng 1,2 mẫu rau màu, trong đó chủ yếu là su hào. Việc gieo trồng su hào khoảng 2 tháng đã cho thu hoạch nên gia đình có thể luân canh nhiều vụ trong năm. Ông Vịnh cho biết, hơn 10 năm trước ông và nhiều hộ dân trong xã chủ yếu trồng lúa và cây thuốc láo. Tuy nhiên, đây là những loại cây có thời gian canh tác dài, tốn nhiều công sức, vất vả hơn so với trồng các cây rau màu khác, thu nhập lại không cao. Từ khi địa phương chuyển đổi sang trồng rau màu, giá trị gấp 4 - 5 lần so với trồng lúa, thuốc láo nên ông và bà con xã viên rất phấn khởi.

Quỳnh Hải được biết đến với mô hình nông nghiệp tiêu biểu của tỉnh, có cánh đồng trên 120ha chuyên sản xuất các loại cơ sở khám chữa bệnh công lập, tư nhân trên địa bàn tỉnh; quản lý xét nghiệm; quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn và hồ sơ sức khỏe cá nhân cũng như hỗ trợ tư vấn sức khỏe khám chữa bệnh từ xa để người dân khám chữa bệnh thuận lợi nhất.

Nhờ có kỹ thuật thâm canh, năng suất su hào đạt 7 - 8 tạ/sào. Thời điểm này, mỗi bịch su hào có giá 80.000 - 100.000 đồng, trừ chi phí mỗi sào nông dân thu về từ 8 - 10 triệu đồng, cao hơn nhiều so với trồng các loại cây rau màu khác. Với nông dân xã Quỳnh Nguyên, vào dịp giáp tết, khoai tây, bắp cải là sản phẩm mang lại thu nhập chính cho họ. Mỗi vụ thu hoạch, sản phẩm của địa phương xuất đi khắp các tỉnh, thành phố trong cả nước. Ông Hoàng Đình Tâm, Giám đốc HTX DVNN Quỳnh Nguyên cho biết: Quỳnh Nguyên là địa phương có truyền thống trồng cây màu vụ đông với tổng diện tích gần 200ha, trong đó khoai tây là cây trồng chủ lực với gần 100ha, còn lại là bắp cải, ớt, dưa bao tử... Với chất đất giàu dinh dưỡng cùng với kỹ thuật thâm canh khoa học, cây màu của địa phương luôn mang lại sản lượng cao, sản phẩm sau thu hoạch đều được HTX liên kết bao tiêu, nhờ đó giá trị từ cây màu chiếm 45% tổng giá trị kinh tế của xã, trong đó vụ đông là vụ chính trong năm. Nguồn thu từ cây màu giúp nhiều hộ dân trong xã có cuộc sống ổn định. Điển hình như gia đình bà Đoàn Thị Hương, thôn Hải An trồng hơn 5 sào vụ đông, chủ yếu là khoai tây và bắp cải. Với một sào vụ đông, sau khi trừ chi phí gia đình bà thu nhập từ 5 - 7 triệu đồng.

Vụ đông là vụ sản xuất chính trong năm của huyện Quỳnh Phụ, mang lại hiệu quả kinh tế và thu nhập cho bà con nông dân. Với trên 6.500ha trồng màu, hiện nay nhiều địa phương tích cực gieo trồng tạo thành vùng sản xuất hàng hóa cho giá trị kinh tế cao. Theo ông Nguyễn Hồng Long, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, các cây trồng vụ đông có

giá trị kinh tế cao tiếp tục được duy trì về diện tích như ớt, khoai tây, ngô, dưa chuột xuất khẩu, bí và rau màu các loại, tập trung chủ yếu ở các xã: Quỳnh Ngọc, Quỳnh Nguyên, Quỳnh Thọ, Quỳnh Hoàng, Quỳnh Hoa, Quỳnh Lâm, Quỳnh Ngọc... Hiệu quả sản xuất vụ đông bình quân đạt trên 130 triệu đồng/ha/năm. Một số loại cây vụ đông có giá trị kinh tế cao như: ớt đạt giá trị bình quân trên 350 triệu đồng/ha/năm; khoai tây 160 triệu đồng/ha/năm; su hào 150 triệu đồng/ha/năm... Đặc biệt, vùng chuyên canh rau màu xã Quỳnh Hải cho thu nhập từ 800 triệu đồng đến 1 tỷ đồng/ha/năm. Toàn huyện hiện có 415 hộ đã tích tụ được trên 1.110ha với quy mô sản xuất từ 2ha trở lên trong đó có 20 hộ thuê với quy mô từ 10ha trở lên đem lại thu nhập trên 300 triệu đồng/hộ/vụ. Thực hiện chủ trương của tỉnh, của huyện, các địa phương đang tập trung chỉ đạo phát triển cây vụ đông và cây màu nhằm nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích cũng như nâng cao thu nhập cho bà con nông dân.

Ông Nguyễn Văn Phát, Phó Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Phụ cho biết: Thời gian tới, huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện để án tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, phấn đấu tăng diện tích gieo trồng hàng năm đạt từ 32.000ha trở lên, năng suất lúa đạt 133 tạ/ha/năm trở lên, diện tích cây trồng vụ đông đạt trên 6.500ha. Huyện cũng tập trung đẩy mạnh tích tụ ruộng đất để phát triển các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn; xây dựng các vùng nguyên liệu hàng hóa tập trung gắn với phát triển liên kết theo chuỗi... qua đó tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người dân.

NGUYỄN CƯỜNG

Năm 2009, chống chị Nguyễn Thị Bẩy, thôn Khả Đông, xã Duyên Hải (Hưng Hà) mất do bệnh hiểm nghèo. Một thân một mình, chị đã nỗ lực, cố gắng rất nhiều trong cuộc sống để nuôi 4 người con ăn học, vươn lên thoát nghèo và trở thành một trong những gia đình có thu nhập khá của địa phương. Kể về câu chuyện của chị Bẩy, ông Nguyễn Kim Nhân, Chủ tịch UBND xã Duyên Hải cho biết: Chị Bẩy cùng chồng trước kia làm nông nghiệp, hai anh chị rất chịu khó lao động, được chính quyền địa phương tạo điều kiện cho thuê lại đất nông nghiệp để đầu tư xây dựng mô hình chăn nuôi tổng hợp. Năm 2009, gia đình chị vừa xây dựng xong chuồng nuôi lợn, chưa kịp thu hồi vốn thì trụ cột duy nhất của gia đình không may qua đời. Trong tay chị Bẩy lúc đó không có lấy một đồng vốn dặt lưng, nợ ăn từng bữa cho các con. Gia đình chị được xếp vào diện hộ nghèo của xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã hỗ trợ gia đình chị vay vốn học sinh, sinh viên để các con chị tiếp tục được đi học, Hội Nông dân xã đứng ra tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội giúp chị vay vốn

Nghị lực vượt khó của chị Bẩy



Từ trồng trọt, chăn nuôi, sau khi trừ chi phí chị Bẩy thu về 250 - 300 triệu đồng/năm

đầu tư con giống phục vụ sản xuất. Từ một, hai con lợn giống ban đầu, chị Bẩy đã phát triển thành đàn lợn, dần trả được hết nợ và làm đơn xin thoát nghèo năm 2019.

Đến thăm mô hình phát triển kinh tế của chị Bẩy, tôi ai nghĩ chỉ với chiếc điện thoại kết nối mạng chị đã tự học hỏi, nghiên cứu cách chăn nuôi hiệu quả và tự mình tìm đầu

ra cho sản phẩm. Chị đã đầu tư hệ thống camera theo dõi, chuồng trại chăn nuôi lợn khép kín, ao cá được đầu tư máy sục khí, ao cá được đầu tư máy sục khí hiện đại... Ngoài ra chị còn tự mày mò cách phối giống, đỡ

để cho lợn, cách phát hiện và xử lý khi đàn lợn bị dịch bệnh nên những năm qua gia trại của chị ít bị ảnh hưởng của dịch bệnh. Chị Bẩy chia sẻ: Từ ngày chống mất, tôi luôn xác định bản thân phải thật nỗ lực, cố gắng để nuôi dạy các con nên người. Tôi học hỏi kinh nghiệm từ những hộ chăn nuôi lợn khác, nhờ họ hướng dẫn cách phòng, tránh dịch bệnh trên đàn vật nuôi, cách trồng và chăm sóc cây thanh long, cây bưởi diên, từ đó tôi có được kinh nghiệm trong sản xuất, hiệu quả trồng trọt, chăn nuôi tăng lên. Hiện nay mô hình của tôi đã mở rộng lên 1,5 mẫu với 1.200m² chuồng nuôi hơn 150 lợn thịt, lợn nái, 50 gốc bưởi da xanh, 200 gốc hòe, 200 gốc thanh long và ao cá, sau khi trừ chi phí thu về từ 250 - 300 triệu đồng/năm.

Căn nhà nhỏ của chị Bẩy giờ đây luôn đầy ắp tiếng cười của trẻ nhỏ. Với chị, đây là nguồn động viên to lớn giúp chị vực dậy bản thân, xốc lại tinh thần sau những ngày lao động mệt mỏi. Quyết tâm của người làm mẹ đã giúp chị có ý chí vươn lên, nuôi 4 con ăn học, trưởng thành. Giờ đây hai người con lớn của chị đã lập gia đình và có công việc ổn định, hai người con còn lại luôn đạt thành tích cao trong học tập, những tấm giấy khen của các

con là nguồn động viên rất lớn giúp chị có thêm nghị lực trong cuộc sống. Chị Bẩy cho biết: Tôi động viên các con không nên tự ti bởi hoàn cảnh khó khăn của gia đình mà cần phải nỗ lực học tập, sống hòa đồng với bạn bè, hàng xóm. Các cháu cũng rất ngoan ngoãn, nghe lời mẹ nên sự thiếu thốn về tinh thần của tôi phần nào được bù đắp, tôi có thêm động lực phát triển kinh tế gia đình.

Ông Nguyễn Kim Nhân, Chủ tịch UBND xã Duyên Hải đánh giá: Chị Bẩy với nghị lực, quyết tâm vượt khó đã vươn lên thoát nghèo. Với bà con

trong thôn, chị luôn gần gũi, chia sẻ, không quản ngại bất cứ việc gì nên được mọi người yêu quý. Từ chính mảnh đất của mình, chị Bẩy đã vươn lên thoát nghèo, bản thân chị tích cực tham gia công việc của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, là hội viên năng động, nhiệt tình, trách nhiệm. Chính quyền địa phương lấy tấm gương của chị để tuyên truyền, vận động các hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn mạnh dạn vay vốn, phát triển sản xuất, vươn lên làm giàu.

TIẾN DAT



Chị Bẩy đầu tư hệ thống camera theo dõi để phục vụ chăn nuôi lợn.